

Số: 01/2023/QĐST-HNGĐ

Phổ Yên, ngày 04 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 211, Điều 212 và khoản 4 Điều 394 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 39/2022/TLST - VHNGĐ, ngày 15 tháng 12 năm 2022 về “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường TH, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường TH, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Thị M tự nguyện kết hôn với nhau từ tháng 12 năm 2015, đăng ký kết hôn tự nguyện tại UBND xã (nay là phường) TH vào ngày 24/12/2015 (Vào sổ cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 72 ngày 24/12/2015).

Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng hòa thuận đến năm 2019 thì mâu thuẫn do điều kiện kinh tế khó khăn, một phần do công việc mà anh H không có thời gian chăm sóc cho gia đình, vì thế mà vợ chồng thường xảy ra cãi nhau và mâu thuẫn trở nên trầm trọng từ đầu năm 2022, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống vợ chồng trở lên căng thẳng và không có hạnh phúc và đã sống ly thân nhau từ tháng 01 năm 2022, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai nữa. Do vậy anh H, chị M cùng thống nhất có đơn yêu cầu công nhận việc thuận tình ly hôn, đề nghị Toà án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn được ghi nhận trong Biên bản thoả thuận thuận tình ly hôn; Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 12 năm 2022 là thực sự tự nguyện, cần được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Thị M đều xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 05/11/2016 và Nguyễn Thuỳ L, sinh ngày 21/3/2020.

Anh H, chị M thống nhất thoả thuận người trực tiếp nuôi con như sau: Giao cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 05/11/2016 và Nguyễn Thuỳ L, sinh ngày 21/3/2020 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị M nuôi con, không yêu cầu anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H cho đến khi chị M có yêu cầu.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

[4]. Về tài sản chung: Anh H, chị M tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung, các khoản cho vay chung: Anh H, chị M đều xác định trong quá trình chung sống vợ chồng không có nợ chung, các khoản cho vay chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Các vấn đề khác: Không có.

[7]. Về lệ phí: Anh H, chị M thống nhất thoả thuận: Anh H nhận nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản thoả thuận về ly hôn mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Thị M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Thị M đều xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 05/11/2016 và Nguyễn Thuỳ L, sinh ngày 21/3/2020.

Anh H, chị M thống nhất thoả thuận người trực tiếp nuôi con như sau: Giao cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 05/11/2016 và Nguyễn Thuỳ L, sinh ngày 21/3/2020 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

1.3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị M nuôi con, không yêu cầu anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H cho đến khi chị M có yêu cầu.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

1.4. Về tài sản chung: Anh H, chị M tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.5. Về nợ chung, các khoản cho vay chung: Anh H, chị M đều xác định trong quá trình chung sống vợ chồng không có nợ chung, các khoản cho vay chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.6. Về lệ phí Tòa án: Anh H, chị M thống nhất thỏa thuận: Anh H nhận nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Yên, theo biên lai thu số 0001309 ngày 15/12/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phủ Yên;
- THADS thành phố Phủ Yên;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND phường TH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy